

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NAM TRỰC
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 30 /2017/HNGĐ-ST

Ngày: 29/6/2017

V/v: “Ly hôn giữa

chị M và anh H”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM TRỰC, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Quỳnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông: Bùi Văn Lịch

- Bà: Đặng Thị Thơm

- Thư ký phiên tòa: bà Trịnh Thị Hằng – Thư ký TAND huyện Nam Trực.

Ngày 29 tháng 6 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 64/2017/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 4 năm 2017 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2017/QĐXX- ST ngày 19 tháng 6 năm 2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Tô Thị M – sinh năm 1982.

Địa chỉ: đội 1, thôn T, xã Đ, huyện N, tỉnh Nam Định.

Bị đơn: Anh Đỗ Đình H – sinh năm 1980.

Địa chỉ: đội 1, thôn T, xã Đ, huyện N, tỉnh Nam Định.

(Tại phiên tòa chị M có mặt, anh H vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 12 tháng 4 năm 2017 được bổ sung tại bản tự khai ngày 24 tháng 4 năm 2017 và tại phiên tòa, nguyên đơn là chị Tô Thị M trình bày:

*Về quan hệ hôn nhân:*Chị và anh Đỗ Đình H kết hôn tự nguyện và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ ngày 28/4/2003. Sau khi cưới vợ chồng chung sống hạnh phúc đến 2014 thì phát sinh mâu thuẫn do anh đi ra ngoài chơi bởi không quan tâm đến gia đình vợ con. Mỗi lần cãi nhau anh đều đánh chị và đập phá trong nhà. Anh lấy cớ chị không tưới cây để gây sự với chị. Chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được ly hôn.

Về con chung: anh chị có 02 con chung là Đỗ Huyền T sinh ngày 29/10/2003 và Đỗ Tiến Đ sinh ngày 12/5/2007 hiện đang ở với chị. Khi ly hôn chị đề nghị

nuôi cả hai con và yêu cầu anh góp tiền nuôi con cho chị mỗi con là 1.500.000 đ/tháng đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Về tài sản, công nợ: chị không yêu cầu Tòa giải quyết.

Bị đơn là anh Đỗ Đình H có bản tự khai ngày 02/6/2017 trình bày thời gian kết hôn của anh chị như chị đã trình bày, nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do chị M không quan tâm đến công việc gia đình, không chăm sóc cây cối làm thiệt hại tài sản cây cối của gia đình. Nay chị xin ly hôn anh nhất trí. Về con chung anh chị có 02 con chung như chị đã trình bày. Khi ly hôn anh đề nghị mỗi người nuôi 01 con và không ai phải góp tiền cho ai, thu nhập của anh trung bình 30.000.000 đ/tháng vì anh buôn bán cây cảnh. Về tài sản công nợ anh không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì công việc anh đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt anh.

Các con của anh chị đều đề nghị được ở với mẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng, Tòa án nhân dân huyện Nam Trực nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Chị M và anh H đều đã có bản tự khai, tham gia phiên họp tiếp cận kiểm tra công khai tài liệu chứng cứ và hòa giải. Anh H có đơn xin xét xử vắng mặt cho nên Tòa án căn cứ điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt anh H.

[2]. Chị Tô Thị M và anh Đỗ Đình H kết hôn tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ nên là cuộc hôn nhân hợp pháp. Anh chị chung sống hòa thuận đến 2014 thì mâu thuẫn chủ yếu hai bên hay đánh nhau. Nay chị xin ly hôn, anh nhất trí. Xét cuộc hôn nhân khó tồn tại được do mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy chấp nhận sự cho chị M ly hôn anh H.

[3]. Về con chung của anh chị là cháu Đỗ Huyền T sinh ngày 29/10/2003 và Đỗ Tiến Đ sinh ngày 12/5/2007 hiện đang ở nhà với chị M. Chị thì muốn nuôi cả hai con và yêu cầu anh cấp dưỡng, anh đề nghị nuôi mỗi người một con. Xét thấy nên để anh nuôi cháu T chị nuôi cháu Đ, không ai phải góp tiền nuôi con cho ai cũng là phù hợp.

[4]. Về tài sản, công nợ đương sự không yêu cầu, Tòa án không xem xét.

[5]. Về án phí: chị M phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Điều 147; điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Xử cho ly hôn giữa chị Tô Thị M và anh Đỗ Đình H.

2. Về con chung: giao cho chị M tiếp tục nuôi con chung là Đỗ Tiến Đ sinh ngày 12/5/2007, giao anh H trực tiếp nuôi con chung là Đỗ Huyền T sinh ngày

29/10/2003 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào. Các bên có quyền thăm nom con chung không ai được ngăn cản. Chị M có trách nhiệm giao cháu Đỗ Huyền T cho anh H.

3. Về án phí: chị M nộp 300.000 đồng án phí ly hôn được trừ vào số tiền 300.000 đồng chị đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Trực theo biên lai thu tiền số 07224 ngày 24 tháng 4 năm 2017.

Báo cho chị M có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định: 01 bản;
- VKSND huyện Nam Trực: 02 bản;
- THADS huyện Nam Trực: 01 bản;
- UBND xã Đ: 01 bản;
- Đương sự: 02 bản;
- Lưu HS: 02 bản;
- Lưu VP: 01 bản.

Phạm Ngọc Quỳnh